**TIẾNG VIỆT - TIẾT 167**

**Luyện từ và câu : CÂU CHỦ ĐỀ**

**Thứ Sáu ngày 28 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- Nói được những điều đã biết về sa mạc; nếu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, tranh minh hoạ và hoạt động Mở đầu.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: Sa mạc mênh mông, khổng lồ ở Ma-rốc không chỉ có nằng, gió và những bãi cát nóng bỏng trải dài đến vô tận, mà còn chứa đựng nhiều điều vô cùng kì diệu. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Ở nơi tướng chủng re khô cằn, khắc nghiệt nhất vẫn có những nét đẹp, những điều kì diệu

- Mở rộng vốn từ theo chủ đề Du lịch.

- Biết quan sát và tirn được ý cho bài văn miêu tả con vật (con vật sống trong nuôi

trưởng tự nhiên).

- Kể được tên một số loài vật được đặt dựa vào hình dáng, màu sắc; tiếng kêu cách kiếm mồi.

- Phát triển cho HS năng lực như Tự chủ và tự học : tự hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao; Giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Yêu quê hương, đất nước, bảo vệ loài vật chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a.Giáo viên**

- Bài giảng điện tử

- Tranh, ảnh, video clip ghi lại cảnh ở sa mạc; tranh, ảnh, video clip về các con vật sống trong môi trường tự nhiên (nếu có).

- Bảng phụ ghi đoạn 3.

- Thẻ từ, thẻ câu để thực hiện các BT luyện từ và câu.

**b.Học sinh:**

- SHS và dụng cụ học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Mở đầu.****a. Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.**b.Cách tiến hành:** |
|  | * Gv cho cả lớp hát

- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS hát - HS lắng nghe. |
| **25p** | **2. Khám phá và luyện tập** **a. Mục tiêu:** + Nắm được khái niệm về câu chủ đề.+ Nhận diện được câu chủ đề, viết được đoạn văn từ câu chủ đề cho trước.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề sáng tạo. **b. Cách tiến hành:** |
| **5p** | **Bài tập 1: Xác định nội dung của mỗi đoạn văn sau rồi trả lời câu hỏi:** - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu BT1 - GV gọi HS đọc 2 đoạn văn và câu hỏi - GV tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi : *1. Xác định nội dung của mỗi đoạn .**2. Mỗi câu in nghiêng trong từng đoạn có vai trò gì đối với cả đoạn?.**3. Các câu còn lại nêu ý cụ thể hay ý khái quát của đoạn văn ?*- Tổ chức báo cáo-NX – Bổ sung GV NX – Khen thưởng các nhóm - GV rút kết luận: **Câu chủ đề là câu nêu ý khái quát của đoạn văn. Các câu còn lại nêu ý cụ thể của đoạn văn. Câu chủ đề có thể đứng đầu hoặc cuối đoạn văn.****Bài tập 2 : Đoạn văn dưới đây có gì khác với hai đoạn văn ở BT1?**- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu BT2- BT2 yêu cầu làm gì ? - GV tổ chức cho học sinh thảo luận để trả lời câu hỏi - Tổ chức báo cáo-NX- GV NX – Khen thưởng các nhóm - GV rút kết luận: *Đoạn văn có thể không có câu chủ đề.*- GV rút ghi nhớ SGK/ Trang 53**Bài tập 3: Tìm câu chủ đề của từng đoạn văn và cho biết vị trí của nó**- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu BT3- BT3 yêu cầu làm gì ? - GV tổ chức cho học sinh làm bài theo nhóm đôi - Tổ chức chữa bài –NX \_bổ sung- GV nhận xét, đánh giá một số bài của nhóm. Khen thưởng **Bài tập 4: Viết tiếp 2-3 câu để hoàn thành đoạn văn từ câu chủ đề dưới đây:** *Sáng sớm, thành phố chìm trong màn sương.* - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu BT4- BT3 yêu cầu làm gì ? - GV tổ chức cho học sinh làm bài vào vở - Tổ chức chữa bài –NX \_bổ sungGV đánh giá – khen thưởng học sinh **3.Hoạt động nối tiếp:**- GV yêu cầu nêu lại nội dung bài.- GV liên hệ giáo dục học sinh biết nói đúng chủ đề khi giao tiếp.Nhận xét tiết học .Dặn dò: chuẩn bị bài 4 : **BUỔI SÁNG Ở HÒN GAI ( tiết 3)** | -HS đọc yêu cầu BT1 - HS đọc đoạn văn và các câu hỏi- Học sinh thảo luận nhóm 4 làm vào vở BT Các nhóm báo cáo –NX –Bổ sung1.Nội dung : + Đoạn thứ nhất: Giới thiệu cách trang trí, sắp xếp hoa văn của trống đồng.+ Đoạn thứ hai: Nêu nhận định sản vật ở biển mang lại cho phố chài một vẻ đẹp riêng biệt, độc đảo).2. Mỗi câu in nghiêng có vai trò nêu ý khái quát của cả đoạn văn.3. Các câu còn lại nêu ý cụ thể của đoạn văn.HS lắng nghe – Nhắc lại nhiều lần  HS đọc yêu cầu BT2HS nêu Học sinh thảo luận nhóm 2 Các nhóm báo cáo –NX –Bổ sung(Đáp án: Đoạn văn không có câu nêu khái quát nội dung toàn đoạn, chỉ có các câu nêu ý cụ thể.).HS lắng nghe HS nhắc lại 3-5 HS đọc ghi nhớ -HS đọc yêu cầu BT3-Nêu yêu cầu bài * 2-3 nhóm HS làm bài vào bảng phụ.

Các nhóm còn lại làm bài vào VBT-2 – 3 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.NX -bổ sung*Đáp án :**a. Câu chủ đề: “Trên nương, mỗi người một việc.” → Đứng ở đầu đoạn.**b. Câu chủ đề: “Đâu đâu cũng thấy dấu hiệu của sự sung túc.” → Đứng ở**cuối đoạn.*HS lắng nghe HS đọc yêu cầu BT4HS nêu * 2 HS làm bài vào bảng phụ.

Cả lớp làm bài vào VBT(HS có thể viết về cảnh vật trong buổi sáng sớm ở nơi em ở, không nhất thiết phải ở thành phố như câu chủ đề.).-HS chia sẻ kết quả trước lớp.HS NX -bổ sungHS nêuHS lắng nghe  |
|  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................